

KỶ HỌP ĐẦU TIÊN CỦA QUỐC HỘI KHÓA I VỚI VIỆC VẬN DỤNG TRIẾT LÝ “DĨ BẤT BIẾN, ỨNG VẠN BIẾN” CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

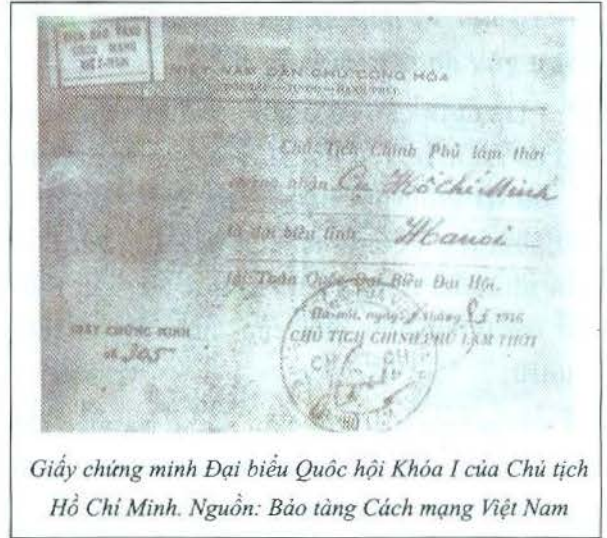
TS. LÊ HUỖNH HOA

Khoa Lịch sử, BHSP Tp. HCM

Ngoại giao Hồ Chí Minh – một tư tưởng, một phong cách của nền ngoại giao mới ở Việt Nam xuất hiện ngay khi thành lập chính thể Việt Nam Dân chủ cộng hòa.

Tư tưởng, phong cách ngoại giao Hồ Chí Minh được hình thành từ chính những hoạt động cụ thể trong đối nội, đối ngoại của Chủ tịch Hồ Chí Minh và chính quyền nhân dân non trẻ mới được thành lập. Một trong những đặc trưng của Ngoại giao Hồ Chí Minh là việc vận dụng linh hoạt, hiệu quả triết lý: “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” – phương châm hành động mà chính Người đã dùng để “gửi gắm”, giao nhiệm vụ như một hình thức trao “thượng phương bảo kiếm” cho cụ Huỳnh Thúc Kháng vào ngày 31/5/1946¹, trước khi sang thăm Pháp với tư cách khách mời của Chính phủ Pháp.

Đặc biệt, trong hoàn cảnh “thù trong, giặc ngoài”, chính quyền nhân dân non trẻ còn là “Chính phủ Lâm thời”, Tổng tuyển cử đầu tiên của chính thể mới bầu cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất vừa bầu ra chưa được nhóm họp. Chính ở thời điểm này, việc vận dụng triết lý “Dĩ bất biến, ứng vạn biến” của Chủ tịch Hồ Chí Minh như một phương pháp đấu tranh cách mạng hiệu quả nhất, đảm bảo hoàn thành mục đích thành lập cơ quan quyền lực tối cao (Quốc hội Khóa I) do nhân dân bầu



Giấy chứng minh Đại biểu Quốc hội Khóa I của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nguồn: Báo tàng Cách mạng Việt Nam

ra theo thể thức phổ thông đầu phiếu lần đầu tiên ở Việt Nam. Việc tổ chức cho được kỳ họp đầu tiên của một Quốc hội mới thực sự là một thành công lớn của của chính quyền nhân dân đầu tiên ở Việt Nam.

1. Thông tin về Quốc hội Khóa I

- Ngày bầu cử: 06-01-1946;
- Tỷ lệ cử tri đi bỏ phiếu: 89%;
- Thành phần đại biểu Quốc hội.

Qua Tổng tuyển cử, 333/403 đại biểu được bầu có:

- + 10 đại biểu nữ;
- + 34 đại biểu dân tộc thiểu số;
- + 87% là công nhân, nông dân, chiến sĩ cách mạng;
- + 43% không đảng phái.

Trong tổng số 403 đại biểu Quốc hội có 333 đại biểu được dân bầu, 70 đại biểu không qua bầu cử (20 đại biểu thuộc Việt Nam Cách mạng Đồng minh hội – Việt Cách; 50 đại biểu thuộc Việt Nam Quốc dân đảng – Việt Quốc).

- Thành phần xã hội trong Quốc hội Khóa I như sau:

- + Trí thức: 61%;
 - + Công kỹ nghệ gia: 0,6%;
 - + Buôn bán: 0,5%;
 - + Thợ thuyền: 0,6%;
 - + Nông dân: 22%.
- Về tuổi tác:
- + Đại biểu từ 18 đến 25 tuổi: 0,7%;
 - + Đại biểu từ 26 đến 40 tuổi: 70%;
 - + Đại biểu từ 41 đến 50 tuổi: 18%;
 - + Đại biểu từ 51 đến 70 tuổi: 0,5%.²

Trong lịch sử của nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa nay là Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đây là một Quốc hội có sự tham gia của nhiều đảng phái (thể lực chính trị) thống nhất hoặc không thống nhất về chính kiến.

Nói cách khác, bên cạnh các đảng phái (thể lực chính trị) như Đảng Xã hội Việt Nam, Đảng Dân chủ Việt Nam,... thống nhất với cương lĩnh hành động và chấp nhận sự lãnh đạo của Việt Nam Độc lập Đồng minh hội (Việt Minh), còn có một số đảng phái không thống nhất về chính kiến và đang tìm cách tranh chấp quyền lực với Việt Minh như Việt Nam Quốc dân đảng (Việt Quốc), Việt Nam Cách mạng Đồng minh hội (Việt Cách),... Ngoài số đại biểu do Việt Minh giới thiệu được cử tri bầu qua Tổng tuyển cử, còn có 50 đại biểu Việt Quốc và 20 đại biểu Việt Cách tham gia Quốc hội Khóa I không thông qua bầu cử.

Việt Việt Minh mà đứng đầu là Chủ tịch

Hồ Chính Minh chấp nhận số đại biểu của hai tổ chức Việt Cách và Việt Quốc không qua bầu cử vẫn có mặt trong Quốc hội Khóa I thể hiện chủ trương của Việt Minh về hòa hợp dân tộc, tập trung lực lượng kháng chiến chống thực dân Pháp. Đây là một bằng chứng về việc vận dụng triết lý, phong cách đối nội (với các thế lực thù địch trong nước) và đối ngoại (với quân Tàu Tưởng đang ở Bắc Vĩ tuyến 16): “Đĩ bất biến, ứng vạn biến”.

2. “Đĩ bất biến, ứng vạn biến” góp phần tổ chức thành công Kỳ họp lần thứ I, Quốc hội Khóa I

Ngay sau thắng lợi của Tổng tuyển cử, tình hình chính trị ở nước ta có những diễn biến phức tạp mới. Cuộc kháng chiến đang gặp những khó khăn mới:

- Ở phía Nam, nhiều mặt trận bị vỡ nên thực dân Pháp đang tận lực mở rộng vùng đánh chiếm từ Nam Bộ lan rộng đến Nam Trung Bộ và Tây Nguyên.

- Ở miền Bắc, quân Pháp từ Vân Nam trở lại chiếm Lai Châu, Tuần Giáo, Điện Biên Phủ và một số nơi ở Tây Bắc.

Về đối nội, trong tình hình “giặc ngoài” uy hiếp nền độc lập, tổ chức phản động Việt Quốc, Việt Cách đã khai thác triệt để tình hình khó khăn phức tạp trên để gây sức ép với Chính phủ Lâm thời. Ngày 23/12/1945, Chủ tịch Hồ Chí Minh họp với đại diện các đảng phái (Việt Minh, Việt Nam Quốc dân Đảng, Việt Nam Cách mệnh Đồng minh Hội) bàn về việc thành lập Chính phủ Liên hiệp Lâm thời. Người đã ký vào Văn kiện 14 điều thỏa thuận về cơ cấu thành phần trong Chính phủ mới và nhiều vấn đề quan trọng khác. Văn kiện này còn kèm theo 4 điều phụ kiện về tổ chức bộ máy Chính phủ và nhân sự giữ cương vị Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Bộ trưởng Quốc phòng và

*Nội vụ khi Chính phủ Liên hiệp chính thức thành lập*³. Trên cơ sở thỏa thuận, Chính phủ Liên hiệp Lâm thời được thành lập từ ngày 01/01/1946 và sẽ hoạt động cho đến khi triệu tập được kỳ họp đầu tiên của Quốc hội để thành lập Chính phủ quốc gia Liên hiệp chính thức và tổ chức soạn thảo Hiến pháp.

Tuy nhiên, trên tờ Việt Nam⁴ từ số 46 (ngày 09/01/1946) đến số 50, Việt Quốc đã tìm cách bôi nhọ, làm mất uy tín Chính phủ Liên hiệp Lâm thời rồi công khai kêu gọi giải tán Chính phủ. Cùng với tờ báo Việt Nam, họ còn làm nhiều việc khác nhằm làm mất tin nhiệm của Chính phủ, gây rối ren hoang mang trong dân chúng để gây sức ép đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh. Cũng trong thời điểm này, tờ Thiết Thực (cũng là báo của Việt Quốc) còn tiến cử cả những người đã tham gia nội các thân phát xít Nhật của Trần Trọng Kim để quốc dân lựa chọn vào hai bộ quan trọng: Bộ Nội vụ và Quốc phòng của Chính phủ chính thức sắp tới.

Nói chung, họ làm mọi cách để Chính phủ mất tin nhiệm trong xã hội; gây rối ren hoang mang trong dân chúng hòng dẫn đến một cuộc khủng hoảng chính trị từ đó thủ tiêu trên thực tế kết quả Tổng tuyển cử, nhằm tranh thêm ghế trong Chính phủ chính thức, làm biến chất nhà nước cách mạng bằng giải pháp đấu tranh "hòa bình".

Việc bằng mọi cách thành lập cho được Chính phủ Liên hiệp thống nhất, Việt Quốc và Việt Cách âm mưu, tính toán làm cho không thể tổ chức kỳ họp đầu tiên của Quốc hội Khóa I, từ đó vô hiệu hóa thành quả của Tổng tuyển cử và vô hiệu hóa Quốc hội mới được bầu. Đây là hành động bất chấp ý chí, nguyện vọng của nhân dân và bất chấp những quy định pháp luật về tổ chức chính

quyền - hiểu biết sơ đẳng nhất về mặt pháp lý của một nhà nước độc lập có chủ quyền.

Về phía Việt Minh và quần chúng nhân dân, việc tổ chức Kỳ họp Quốc hội lần thứ nhất, Khóa I cũng cần có những hành động quyết liệt đúng luật pháp, không gây căng thẳng nhưng hiệu quả. Báo Sự Thật - cơ quan tuyên truyền cổ động của Hội Nghiên cứu Chủ nghĩa Mác ở Đông Dương (Đảng Cộng sản Đông Dương)⁵ viết: "*Cần hiểu rằng theo thể lệ Tổng tuyển cử ban hành ngày 17/10/1945 và theo hoàn cảnh giao thông hiện nay, cuộc Tổng tuyển cử muốn hoàn thành ít nhất cũng phải 2 tháng nữa, kể từ ngày 06/01/1946, ngày Tổng tuyển cử lần đầu tiên*". Báo này còn kêu gọi: "*tôn trọng ý nguyện của 95 phần trăm công dân Việt Nam khắp nước đã đi bỏ phiếu trong ngày Tổng tuyển cử vừa qua, gắng đợi và thành lập Chính phủ Liên hiệp quốc gia chính thức vào ngày triệu tập Quốc hội*".⁶

Càng gần đến ngày Kỳ họp Quốc hội Khóa I, tình hình chính trị càng hết sức phức tạp và căng thẳng. Đề đốc D'Argenlieu được cử làm Cao ủy Pháp tại Đông Dương (chức vụ mới lập thay thế chức Toàn quyền Đông Dương cũ) từ Ấn Độ bay sang Trùng Khánh thỏa thuận với Tưởng để quân Pháp vào miền Bắc Đông Dương nơi quân Tưởng đang đóng. Cuộc mặc cả này bí mật tới ngày 20/2/1946 mới được Hãng thông tấn Reuters của Anh tiết lộ cho dư luận thế giới. Theo bản Hiệp ước đó, Pháp sẽ nhân nhượng cho Tưởng một số quyền: cắt cho Tưởng đường xe lửa Hà Nội - Vân Nam phần trên đất Trung Quốc và một "khu tự do" ở cảng Hải Phòng; trả cho Tưởng một số tô giới... Tưởng sẽ nhường cho Pháp mang quân ra miền Bắc Đông Dương dưới danh nghĩa thay thế quân Tưởng tiếp nhận sự đầu hàng của quân Nhật.

Lợi dụng tình hình đó, Việt Quốc và Việt Cách mượn danh nghĩa yêu nước kích động nhân dân lao vào cuộc chiến đấu bất lợi, để nhân cơ hội lật đổ chính quyền cách mạng. Chúng tổ chức biểu tình, dùng lời lẽ mỉa dân lừa bịp, rải truyền đơn công khai kêu gọi nhân dân lật đổ Chính phủ, đánh Pháp bằng bất cứ giá nào, chống mọi cuộc đàm phán với Pháp, thậm chí còn vu cáo Chính phủ Việt Nam là "bán nước"! Nhân dân Hà Nội vô cùng phẫn nộ, đã xuống đường biểu tình ủng hộ Chính phủ. Dân phố mở toang cửa, treo cờ đỏ sao vàng và tiếp tục công việc hằng ngày để trả lời bọn khiêu khích dọa nạt, bắt ép nhân dân đóng cửa, tổng đình công. Chủ tịch Hồ Chí Minh và Tổng bộ Việt Minh ra lời hiệu triệu kêu gọi toàn dân bình tĩnh, sẵn sàng chuẩn bị kháng chiến.

Chính giữa hoàn cảnh "nước sôi, lửa bỏng" ấy, Kỳ họp đầu tiên của Quốc hội Khóa I dự định phải được triệu tập. Trong tình hình khẩn trương, căng thẳng, hàng loạt sự kiện đã diễn ra:

- Ngày 07/01/1946, để chuẩn bị cho Kỳ họp đầu tiên của Quốc hội, Hội đồng Chính phủ họp đã quyết định: *Quốc hội sẽ khai mạc ngày Chủ nhật 03/3/1946 và lập một ban chỉ huy công việc sửa soạn triệu tập Quốc hội gọi là "Ủy ban trừ bị khai Quốc hội", gồm các ông: Võ Nguyên Giáp, Nguyễn Tường Long, Vũ Đình Hòe, Cù Huy Cận, Dương Đức Hiền. Hội đồng Chính phủ cũng dự kiến các nơi họp của Quốc hội. Đặc biệt, Hội đồng Chính phủ đã nêu vấn đề các Đảng phái cần gặp nhau để bàn cách tổ chức lại Chính phủ và phân chia các ghế Bộ trưởng*⁷.

- Ngày 09/01/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 03-SL ấn định Quốc dân Đại hội sẽ họp tại Hà Nội vào ngày Chủ nhật 03/3/1946⁸.

- Ngày 25/01/1946, tại Bộ Nội vụ, Chủ



Toàn cảnh Kỳ họp thứ nhất Quốc hội Khóa I, ngày 02/3/1946 tại Nhà hát lớn Hà Nội.

Nguồn: quochoi.vn/

tịch Hồ Chí Minh dự họp Hội đồng Chính phủ bàn việc chuẩn bị họp Quốc hội⁹.

Cuối tháng 02/1946, các đại biểu Quốc hội đã tập trung về Hà Nội. Để phòng bất trắc có thể xảy ra do tình hình căng thẳng lúc đó, địa điểm để Quốc hội họp vừa chuẩn bị ở Hà Nội, vừa chuẩn bị ở làng Đình Bảng (Bắc Ninh).

Đột nhiên chiều 01/3 nhiều nơi ở Thủ đô xuất hiện truyền đơn do Nguyễn Hải Thần (Việt Cách) ký tên kêu gọi nhân dân tẩy chay Quốc hội, nhằm phá hoại Kỳ họp đầu tiên. Vì thế, Kỳ họp được đẩy lên trước một ngày so với dự định. Ngay tối 01/3, Chính phủ báo tin cho các đại biểu biết Quốc hội sẽ khai mạc vào 7h sáng ngày 02/3, đề nghị đại biểu có mặt đúng giờ rồi đi thẳng vào phòng họp mà không tập trung trước cửa Nhà hát lớn. Đúng ngày giờ, các đại biểu đã đến họp trước sự bất ngờ của nhóm phá hoại và quân hiến binh Quốc dân Đảng đang tuần tiễu.

Đề chủ động đối phó với tình hình chính trị đang diễn biến phức tạp và cần có một Chính phủ chính thức đủ tư cách và hiệu lực trong cuộc đàm phán ngoại giao với Pháp. Quốc hội đã họp sớm hơn một ngày¹⁰.

Sáng 02/3/1946, gần 300 đại biểu Quốc hội đã có mặt tại Nhà hát lớn Hà Nội. Một số đại biểu Nam Bộ và Nam Trung Bộ trên

đường đi, chưa đến kịp. Nguyễn Hải Thần - Lãnh tụ của Việt Cách lấy lý do sức khỏe không đến dự. Tham gia điều khiển phiên họp và đọc các văn bản trước Quốc hội là cụ Ngô Tử Hạ - Đại biểu nhiều tuổi nhất Quốc hội cùng 02 đại biểu ít tuổi nhất là ông Đào Thiện Thi và ông Nguyễn Đình Thi.

Về hình thức trang trí của Kỳ họp thứ nhất Quốc hội Khóa I: Chính giữa diễn đàn Nhà hát là cờ đỏ sao vàng, hai bên treo cờ các đảng phái và nổi bật khẩu hiệu "Kháng chiến - Kiến quốc".

Đúng 9 giờ 00, Chủ tịch Hồ Chí Minh và các thành viên Chính phủ Liên hiệp Lâm thời bước lên diễn đàn. Nhạc " Tiến quân ca" và "Hồn tử sĩ" được cử lên. Nhân danh Chính phủ Liên hiệp Lâm thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh khai mạc "toàn quốc Đại hội đại biểu", Kỳ họp đầu tiên của Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa do Tổng tuyển cử bầu ra ngày 06/01/1946.

Chương trình nghị sự được Quốc hội thực hiện tuần tự như sau:

Báo cáo của Chủ tịch Hồ Chí Minh về của cuộc Tổng tuyển cử ngày 06/01/1946:

"Cuộc Quốc dân đại biểu đại hội này là lần đầu tiên trong lịch sử của nước Việt Nam ta. Nó là một kết quả của cuộc Tổng tuyển cử ngày 6-1-1946, mà cuộc Tổng tuyển cử lại là cái kết quả của sự hy sinh, tranh đấu của tổ tiên ta, nó là kết quả của sự đoàn kết anh dũng, phấn đấu của toàn thể đồng bào Việt Nam ta, sự đoàn kết của toàn thể đồng bào không kể già trẻ, lớn bé, gồm tất cả các tôn giáo, tất cả các dân tộc trên bờ cõi Việt Nam đoàn kết chặt chẽ thành một khối hy sinh không sợ nguy hiểm tranh lấy nền độc lập cho Tổ quốc"¹¹.

"Sau hết tôi xin báo cáo với Quốc hội

rằng Cụ Nguyễn Hải Thần, Phó Chủ tịch, vì trong mình không khỏe cho nên không tới dự buổi đại hội hôm nay được."¹².

Thực hiện thỏa thuận với các đảng phái (Việt Quốc và Việt Cách), Chủ tịch Hồ Chí Minh đề nghị với Quốc hội mở rộng số lượng đại biểu (bổ sung thêm 70 người). 70 ghế đại biểu dành cho các vị ở hải ngoại về: Việt Nam Quốc dân đảng và Việt Nam Cách mệnh Đồng minh hội.

Sau đề nghị của Chủ tịch Hồ Chí Minh, các đại biểu đã giơ tay tán thành. Sau đó, các đại biểu mới được Quốc hội công nhận nói trên được mời vào hội trường.

Đánh giá về thành phần của Quốc hội, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận xét: *Trong cuộc toàn quốc đại biểu đại hội này, các đảng phái đều có đại biểu mà đại biểu không đảng phái cũng nhiều, đồng thời phụ nữ và đồng bào dân tộc thiểu số cũng đều có đại biểu. Vì thế cho nên các đại biểu trong Quốc hội này không phải đại diện cho một Đảng phái nào mà là đại biểu cho toàn thể quốc dân Việt Nam. Đó là một sự đoàn kết tỏ ra rằng lực lượng của toàn dân Việt Nam đã kết lại thành một khối.*

Tiếp đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh báo cáo những công việc Chính phủ Liên hiệp Lâm thời đã làm trong 06 tháng qua: *Chính phủ cũng phải thừa nhận trước Quốc hội là còn nhiều việc lớn lao hơn nữa nên làm, nhưng vì hoàn cảnh khó khăn nên Chính phủ chưa làm hết. Thay mặt Chính phủ cũ, Người hứa với Quốc hội, với Chính phủ mới và quốc dân sẽ hết sức đem tài năng cống hiến cho Tổ quốc.* Cuối cùng, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhấn mạnh: *Việc hệ trọng nhất bây giờ là kháng chiến.* Do tình hình đặc biệt, Người đề nghị Quốc hội làm việc mau chóng và tuyên bố Chính phủ Liên hiệp Lâm thời xin trao quyền lại cho Quốc hội để tổ chức một Chính phủ mới.

Đại biểu Nguyễn Đình Thi thay mặt Quốc hội đọc đáp từ.

Lời đáp từ nêu rõ: *Chính phủ lâm thời phải đối phó với nhiều việc hết sức khó khăn; Thực dân Pháp xâm lược Nam bộ, miền Nam Trung bộ và biên giới Việt - Lào; Nạn đói đe dọa Bắc bộ và miền Bắc Trung bộ; công quỹ trống không; Kinh tế đình trệ, Chính phủ lâm thời lãnh đạo quốc dân vượt qua trở lực ấy. Mặt trận dân tộc thống nhất chống xâm lăng ngày một thêm vững, cuộc trường kỳ kháng chiến đem đến những kết quả đầu tiên. Bên trong, công cuộc tăng gia sản xuất cùng với những phương sách tài chính thích hợp đã gìn giữ đời sống cho dân. Đối với nước ngoài, đã gây được tình thân thiện. Chế độ phổ thông đầu phiếu được thi hành và cuộc Tổng tuyển cử ngày 6 tháng giêng năm 1946 đã thành lập nên Quốc hội đầu tiên của nước Việt Nam. Thay mặt toàn thể quốc dân, Quốc hội Việt Nam trình trọng cảm ơn Chính phủ Lâm thời và tuyên bố Chủ tịch Hồ Chí Minh "xứng đáng với Tổ quốc".*

Toàn thể hội trường hưởng ứng lời tuyên bố trên của Quốc hội bằng cách đồng loạt vỗ tay.

Chủ tịch kỳ họp Ngô Tử Hạ, thay mặt Quốc hội tiếp nhận lời từ chức của Chính phủ Lâm thời. Toàn thể thành viên Chính phủ Lâm thời bước xuống diễn đàn.

Ngay sau đó, Quốc hội bắt đầu thảo luận về thành lập Chính phủ Liên hiệp Kháng chiến.

Theo lời đề cử của ông Ngô Tử Hạ, Quốc hội biểu quyết (giơ tay) bầu Hồ Chí Minh làm Chủ tịch Chính phủ, Nguyễn Hải Thần làm Phó Chủ tịch và giao cho Chủ tịch và Phó Chủ tịch thành lập Chính phủ mới. Chủ tịch Hồ Chí Minh đề nghị Quốc hội tạm nghỉ 15 phút để Người tổ chức Chính phủ mới.

10 giờ, Quốc hội tiếp tục họp. Chủ tịch Hồ

Chí Minh trình bày danh sách Chính phủ Liên hiệp, giới thiệu tóm tắt một số vị Bộ trưởng; danh sách Cố vấn đoàn và Kháng chiến Ủy viên hội. Cố vấn đoàn do cố vấn tối cao Vĩnh Thụy đảm nhiệm và Kháng chiến Ủy viên hội (Võ Nguyên Giáp làm Chủ tịch và Vũ Hồng Khanh làm Phó Chủ tịch).

Quốc hội công nhận Chính phủ Liên hiệp Kháng chiến, Cố vấn đoàn và Kháng chiến Ủy viên hội bằng việc đứng dậy tiếp nhận lời thề do Chủ tịch Hồ Chí Minh tuyên đọc.

Sau lời tuyên thệ, đại biểu Nguyễn Đình Thi, thay mặt Quốc hội, đọc lời chào mừng Chính phủ mới:

- *Công nhận Chính phủ Liên hiệp Kháng chiến do Chủ tịch Hồ chí Minh đứng đầu và trao quyền bính cho chính quyền ấy; Chính phủ Liên hiệp Kháng chiến có nhiệm vụ thực hiện triệt để sự thống nhất các lực lượng của quốc dân; tổng động viên nhân - tài - vật lực để đưa kháng chiến đến thắng lợi và nước nhà đến độc lập hoàn toàn;*

- *Quốc dân sẽ luôn luôn ủng hộ Chính phủ trong công cuộc ấy;*

- *Chính phủ Liên hiệp Kháng chiến phải chịu trách nhiệm trước Quốc hội và toàn thể quốc dân.*

Sau đó, Quốc hội nghe Thư ký kỳ họp đọc và đã thông qua Tuyên ngôn của Quốc hội, thông qua các điện văn gửi nhân dân toàn quốc, gửi các chiến sĩ ngoài mặt trận, gửi anh em các dân tộc thiểu số, gửi kiều bào Hải ngoại, lời kêu gọi kiều bào ở Pháp, các điện văn gửi dân tộc Ai Lao, Liên hợp quốc, Giáo hoàng, Tưởng Giới Thạch, dân chúng Trung Hoa và dân chúng Pháp.

Tuyên ngôn của Kỳ họp thứ nhất Quốc hội Khóa I¹³ khẳng định:

Chủ quyền của nước Việt Nam độc lập thuộc về toàn thể nhân dân Việt Nam. Vận mệnh quốc gia Việt Nam là ở trong tay Quốc hội Việt Nam, chính thể của nước Việt Nam là chính thể dân chủ cộng hòa, có nhiệm vụ bảo vệ tự do và mưu đồ hạnh phúc cho mọi tầng lớp nhân dân.

Các dân tộc ở trên lãnh thổ Việt Nam đều có quyền hạn và nhiệm vụ ngang nhau.

Nền độc lập và dân chủ đã lập nên, nhờ sự đoàn kết, hy sinh và chiến đấu của toàn dân....

Quốc hội Việt Nam kiên quyết bảo vệ đến cùng nền độc lập và lãnh thổ của quốc gia và quyền tự do của nhân dân Việt Nam.

Quốc hội Việt Nam ra lệnh cho toàn thể quốc dân tận lực chống giữ giang sơn và xây dựng lại Tổ quốc để dân tộc Việt Nam tiến nhanh tới vinh quang, cường thịnh.

Tiếp đó, Quốc hội đã thảo luận về việc lập Ban Thường trực để thay mặt Quốc hội; bầu Ban dự thảo Hiến pháp và thảo luận nhiệm vụ của Ban nhằm tiến hành dự thảo bản Hiến pháp để trình cho Ban Thường trực ở phiên họp sau. Ban Thường trực sẽ trình Quốc hội. Ban dự thảo Hiến pháp cũng nghiên cứu chọn lựa Quốc kỳ và Quốc ca. Trong khi chưa có quyết định mới, cờ đỏ sao vàng vẫn là Quốc kỳ và bài Tiến quân ca vẫn là Quốc ca.

13 giờ 10 phút, Kỳ họp thứ nhất của Quốc hội đã bế mạc, sau khi Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bài diễn văn ngắn gọn: *Bây giờ Quốc hội tạm thời bế mạc để cho tất cả anh em chúng ta đem một không khí đoàn kết, một cái không khí kháng chiến, một cái không khí kiên quyết, một cái không khí nhất định thành công về các địa phương và công tác.*

... Đồng thời chúng ta cũng hứa với nhau rằng: Quốc hội họp lần này là Quốc hội kháng chiến mà Chính phủ cử ra là Chính phủ kháng

chiến. Tôi mong rằng Quốc hội họp lần sau sẽ là Quốc hội thắng lợi mà Chính phủ cũng sẽ là Chính phủ thắng lợi.

Vậy tôi đề nghị hô khẩu hiệu:

- Kháng chiến thắng lợi !

- Kiến quốc thành công !

- Việt Nam độc lập muôn năm !

Như vậy, kể từ khi có kết quả bầu cử, với nhiều nỗ lực vượt bậc, Kỳ họp thứ nhất Quốc hội Khóa I mới được tổ chức khai mạc (sớm hơn 01 ngày so với quy định). Với thời gian họp khẩn trương, trong vòng 4 giờ, Kỳ họp thứ nhất của Quốc hội Khóa I là một kỳ họp ngắn nhất, nhưng phải xử lý nhiều tình huống nhất trong lịch sử của Quốc hội Việt Nam.

Toàn bộ quá trình chuẩn bị, tổ chức khẩn trương với nhiều biện pháp ứng phó linh hoạt đã đi đến kết quả: *kỳ họp đầu tiên của một Quốc hội mới được tổ chức đúng luật định, góp phần củng cố chính quyền nhân dân non trẻ mới được thành lập trong hoàn cảnh thù trong, giặc ngoài đang dình dập thủ tiêu thành quả của Cách mạng tháng Tám, thủ tiêu nền độc lập mà nhân dân ta vừa giành được.*

Là kỳ họp diễn ra ngắn nhất. Do vậy, Quốc hội không thể bàn bạc những vấn đề lớn về quốc sách. Quốc hội chỉ tập trung vào một điểm quan trọng và quyết định nhất là thành lập cho được Chính phủ Liên hiệp Kháng chiến và một số cơ quan quan trọng khác của Quốc hội là: Ban thường trực Quốc hội, Cố vấn đoàn, Kháng chiến Ủy viên hội. Việc thành lập Chính phủ Liên hiệp Kháng chiến, một cơ quan quyền lực điều hành cả chính trị, quân sự, kinh tế, văn hoá, xã hội, kể cả tổng động viên nhân lực và tài lực quốc gia đã đáp ứng được đòi hỏi bức thiết tình hình lúc bấy

giờ. Đây là một bước hoàn thiện và củng cố bộ máy nhà nước ở Trung ương, bảo đảm cho Chính phủ có tính chính danh, đủ uy tín, hiệu lực để tổ chức nhân dân kháng chiến, kiến quốc, thực hiện mọi chức năng, nhiệm vụ đối nội và đối ngoại, trước mắt là đàm phán thực hiện sách lược tạm hòa hoãn với Pháp, tiếp tục củng cố chính quyền cách mạng, bồi đắp thực lực, chuẩn bị lực lượng để chiến đấu bảo vệ Tổ quốc khi tình thế bắt buộc quân và dân ta phải kháng chiến trong cả nước. Đó là mục đích chính mà Chủ tịch Hồ Chí Minh và tổ chức Việt Minh cố công thực hiện - một mục đích, phương châm hành động “Dĩ bất biến”.

Hoạt động trong hoàn cảnh đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dựa vào sức mạnh của đoàn kết dân tộc; giữ vững nguyên tắc cách mạng, nhân nhượng và thỏa hiệp đúng, linh hoạt và khéo léo, buộc các đảng phái đối lập phải thỏa hiệp, hòa giải, "đồng tình" và "hợp tác". Đó là cơ sở để triển khai Kỳ họp thứ nhất Quốc hội Khóa I thành công, lập được một Chính phủ chính thức - Chính phủ Liên hiệp Kháng chiến.

Tổ chức được và tổ chức thành công Kỳ họp thứ nhất của Quốc hội Khóa I là thắng lợi của sự đoàn kết đấu tranh, nhân nhượng và hòa giải nhằm tập trung lực lượng để thực hiện kháng chiến và kiến quốc là kết quả của sự vận dụng một cách nhuần nhuyễn triết lý “Dĩ bất biến, ứng vạn biến”.

Đây chính là phong cách, là phương châm hành động của nền ngoại giao cách mạng, của Nhà nước Việt Nam mới trong thời đại Hồ Chí Minh./.

Chú thích:

1. Ngày 31/5/1946, “Trước lúc lên máy bay, Chủ tịch Hồ Chí Minh nắm tay Cụ Huỳnh Thúc Kháng và nói: “Tôi vì nhiệm vụ quốc dân giao phó phải đi xa ít lâu, ở nhà trăm sự khó khăn nhờ cậy ở Cụ cùng anh em giải quyết cho. Mong Cụ “Dĩ bất

biến ứng vạn biến” (lấy cái không thay đổi để đối phó với muôn sự thay đổi)”. Nguồn: Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử. Tập 3 (1945 – 1946). Nxb CTQG. Hn 2006, tr 243

2. Nguồn: quochoi.vn/tulieuquochoi/tulieu/baucuquochoi/

3. Bản Văn kiện 14 điều thoả thuận và Phụ kiện (chữ Hán). Phong Hồ Chí Minh. Cục Lưu trữ Trung ương Đảng. Nguồn: Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử. Tập 3 (1945 – 1946). Nxb CTQG. Hn 2006, tr 113

4. Tờ báo Việt Nam – Cơ quan ngôn luận của Việt Quốc. Nguồn: GS. TS Nguyễn Văn Khánh. Việt Nam Quốc dân Đảng trong thời kỳ thoái trào và biến chất (từ 1930 đến 1954). Tạp chí Nghiên cứu Lịch sử số tháng 6/2010

5. Báo “Sự thật” là tờ báo thay thế tờ “Cờ giải phóng”, phát hành từ ngày 5/12/1945 với danh nghĩa là cơ quan tuyên truyền cổ động của Hội Nghiên cứu Chủ nghĩa Mác ở Đông Dương, nhưng thực chất báo “Sự thật” là tờ báo của Đảng. Nguồn: www.vnq.edu.vn/

6. Lịch sử Quốc hội Việt Nam. T1. Nguồn: quochoi.vn/70qhvnl/lichsuQHVN/

7. quochoi.vn/70qhvnl/lichsuQHVN/

8. Sắc lệnh lưu tại Bảo tàng Hồ Chí Minh. Nguồn: Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử. Tập 3 (1945 – 1946). Nxb CTQG. Hn 2006, tr 132 - 133

9. Sắc lệnh lưu tại Bảo tàng Hồ Chí Minh. Nguồn: Hồ Chí Minh - Biên niên tiểu sử. Tập 3 (1945 – 1946). Nxb CTQG. Hn 2006, tr 163

10. Lịch sử Quốc hội Việt Nam. T1. Nguồn: quochoi.vn/70qhvnl/lichsuQHVN/

11. Diễn văn khai mạc và báo cáo của Hồ Chủ Tịch tại Kỳ họp thứ I, Quốc hội Khóa I, ngày 02/3/1946. Văn kiện Quốc hội Toàn tập. Tập I (1945 – 1960). Nguồn: Tư liệu Văn phòng Quốc hội quochoi.vn/tulieuquochoi/

12. quochoi.vn/tulieuquochoi/

13. Tuyên ngôn của Quốc hội Việt Nam tại Kỳ họp thứ nhất ngày 02/3/1946. Nguồn: quochoi.vn/tulieuquochoi/